

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ VÀ CƠ ĐIỆN THUẬN PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ VÀ CƠ ĐIỆN THUẬN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN PHAT ELECTRICMECHANICAL AND TRADING ENGINEERING TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107937941

3. Ngày thành lập: 28/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Tây, Xã Vân Nội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3.	Xuất bản phần mềm	5820
4.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan;	7110
10.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
11.	Cho thuê xe có động cơ	7710
12.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
13.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
14.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
18.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
19.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
20.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
21.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
22.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
23.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329(Chính)
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610

37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
41.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác (không bao gồm kinh doanh vàng)	4662
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 3.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LAI THỊ PHƯỢNG	Thôn Phong Châu, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	28,571	013020684	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	28,571		
2	TRẦN THẾ THUẬN	Thôn Phong Châu, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	42,857	001089008414	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	42,857		
3	NGUYỄN ĐẮC MỪNG	Thôn Phong Châu, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	28,571	001089001781	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	28,571		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THẾ THUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/02/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001089008414

Ngày cấp: 12/11/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phong Châu, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Tây, Xã Vân Nội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

